TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 3 - Năm học 2021 - 2022

Môn học: **Đàm phán trong kinh doanh (226101) - Nhóm 02**
Đợt thi: **HK3 2021-2022** Tổ: **001**
Ngày thi: **30/08/2022** Giờ: **12:30**
Phòng thi: **D4-25**

Số SV có mặt: 29
Số bài thi: 29
Số tờ giấy thi: 29

Mã nhận dạng: 000554

Trang : 1/2

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1	G.Viên chấm thi 2
Vũ Đình Nhường		Nguyễn Thị Ngọc Linh	Ng. T. Tình

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ.QT 40%	Đ.Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
~~1~~	~~2120200295~~	~~NGUYỄN VĂN~~	~~AN~~	~~19/05/2001~~	~~CCQ2020I~~				–			V 0	0
2	2121200048	LƯU GIA	BẢO	08/02/2003	CCQ2120B		1		7.0	6	6.4	V 0 6	0 4
3	2121200183	NGUYỄN PHƯƠNG	DIỄM	04/06/2003	CCQ2120F		1		7.7	7	7.3	V 0 7	0 3
4	2121200103	NGUYỄN THỊ MỸ	DUYÊN	27/12/2003	CCQ2120C		1		7.0	5	5.8	V 0 5	0 8
5	2121200105	HUỲNH BÙI TIỀN	DƯỠNG	23/10/2003	CCQ2120C		1		7.4	6	6.6	V 0 6	0 6
6	2121200094	LÊ NGUYỄN ANH	ĐÀO	23/11/2002	CCQ2120C		1		7.1	5	5.8	V 0 5	0 8
7	2121200093	LÊ NGUYỄN HỒNG	ĐÀO	16/06/2001	CCQ2120C		1		7.4	5.5	6.3	V 0 6	0 3
~~8~~	~~2121200055~~	~~NGUYỄN CHÍ~~	~~ĐIỀN~~	~~18/05/2003~~	~~CCQ2120B~~				–			V 0	0
9	2121200005	PHẠM HOÀNG	HUY	15/09/2003	CCQ2120A		1		5.0	5	5.0	V 0 5	0
10	2121200027	VÕ THÀNH	HƯNG	20/07/2003	CCQ2120A		1		5.7	5	5.3	V 0 5	0 3
11	2120240125	NGUYỄN PHÚ	KHÁNH	14/03/2002	CCQ2026H		1		8.6	7	7.6	V 0 7	0 6
~~12~~	~~2121200077~~	~~PHAN TUẤN~~	~~KIỆT~~	~~08/03/2003~~	~~CCQ2120C~~				–			V 0	0
13	2121200045	VƯƠNG TIỂU	MẪN	03/10/2003	CCQ2120B		1		7.0	2.5	4.3	V 0 4	0 3
14	2121200091	LÊ HỒNG	MƠ	21/10/2003	CCQ2120C		1		7.3	2	4.1	V 0 4	1 1
15	2120200115	HUỲNH THỊ DIỄM	MY	25/12/2002	CCQ2020D		1		7.6	4	5.4	V 0 5	0 4
~~16~~	~~2121200152~~	~~VÕ TRƯƠNG DUY~~	~~NHÂN~~	~~05/07/1999~~	~~CCQ2120E~~				5.8			V 0	0
17	2121200219	LÊ THỊ ÁI	NHI	26/11/2000	CCQ2120C		1		8.0	7.5	7.7	V 0 7	0 7
18	2121200200	NGUYỄN LÊ Ý	NHI	02/10/2003	CCQ2120F		1		7.7	5	6.1	V 0 6	1 1
~~19~~	~~2121200135~~	~~TRƯƠNG THỊ Ý~~	~~NHU~~	~~27/03/2003~~	~~CCQ2120D~~				–			V 0	0
20	2121200203	NGUYỄN PHƯƠNG	NHUNG	30/01/2003	CCQ2120F		1		7.6	4	5.4	V 0 5	0 4

** SV không có tên trong danh sách phải có xác nhận của P.QLĐT mới được dự thi*

In : 10/08/

Scanned with CamScanner

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 3 - Năm học 2021 - 2022

Mã nhận dạng: 000554

Môn học: **Đàm phán trong kinh doanh (226101) - Nhóm 02**
Đợt thi: **HK3 2021-2022** Tổ: **001**
Ngày thi: **30/08/2022** Giờ: **12:30**
Phòng thi: **D4-25**

Số SV có mặt: 29
Số bài thi: 29
Số tờ giấy thi: 29

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1	G.Viên chấm thi 2
Vũ Đình Nhường	Trần Văn Sơn	Nguyễn thị Ngọc Lê	Ng.T.Tiếp

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ.QT 40%	Đ.Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
21	2121200063	NGUYỄN THỊ TUYẾT	NHUNG	16/11/2003	CCQ2120B		1	Nhung	7.6	6.5	6.9	6	9
22	2121200188	TRẦN ĐỖ THÙY	OANH	14/03/2003	CCQ2120F		1	Oanh	7.6	5	6.0	6	0
23	2121200150	ĐỖ TUẤN	PHÁT	24/01/2003	CCQ2120E		1	Phat	7.0	5	5.8	5	8
24	2121200096	HUỲNH TIẾN	TÀI	30/09/2002	CCQ2120C		1	Tai	7.3	0	2.9	2	9
~~25~~	~~2121200128~~	~~NGUYỄN VĂN~~	~~TÀI~~	~~21/09/2003~~	~~CCQ2120D~~				7.3			V	
26	2121200038	NGUYỄN TIẾN	THÀNH	16/07/2003	CCQ2120B		1	Thanh	5.7	3	4.1	4	1
27	2121190126	TRẦN THẾ	THÀNH	20/09/2003	CCQ2120B		1	Thành	7.6	6.5	6.9	6	9
28	2121200092	NGUYỄN THỊ THANH	THẢO	22/07/2003	CCQ2120C		1	Thao	7.0	6.5	6.7	6	7
29	2121200054	HỒ THỊ HUYỀN	THI	01/01/2003	CCQ2120B		1	Thi	7.0	6	6.4	6	4
30	2121200007	LÊ THỊ NGỌC	THU	01/11/2003	CCQ2120A		1	Thu	7.6	5	6.0	6	0
31	2121120199	CAO THỊ BÍCH	THUẬN	06/11/2003	CCQ2120C		1	Thuận	7.0	3	4.6	4	6
32	2121200023	TRƯƠNG NGỌC CẨM	TIÊN	29/07/2003	CCQ2120A		1	Tien	7.3	4.5	5.6	5	6
~~33~~	~~2121200131~~	~~VŨ THỊ THỦY~~	~~TIÊN~~	~~29/04/2001~~	~~CCQ2120D~~				–			V	
34	2121200106	NGUYỄN THỊ NGỌC	TRÂN	01/11/2003	CCQ2120D		1	Trân	7.0	5	5.8	5	8
35	2121200080	ĐOÀN THỊ LAN	TRINH	20/06/2003	CCQ2120C		1	Trinh	7.0	6.5	6.7	6	7
36	2121200193	NGUYỄN VŨ KIỀU	TRINH	25/08/2003	CCQ2120F		1	Trinh	7.7	7.5	7.6	7	6
~~37~~	~~2121200113~~	~~NGUYỄN THỊ HOÀNG~~	~~YẾN~~	~~25/01/2003~~	~~CCQ2120D~~				–			V	

** SV không có tên trong danh sách phải có xác nhận của P.QLĐT mới được dự thi*

Scanned with CamScanner

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 3 - Năm học 2021 - 2022

Mã nhận dạng: 000577

Môn học: **Quản trị chiến lược (226165) - Nhóm 03**
Đợt thi: **HK3 2021-2022** Tổ: **001**
Ngày thi: **31/08/2022** Giờ: **12:30**
Phòng thi: ~~D4-25~~ D6-33 C.Tĩnh (2)

Số SV có mặt: 34
Số bài thi: 34
Số tờ giấy thi: 35

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1	G.Viên chấm thi 2
Lưu M. Sơn	Ng Mai Vinh	Đ. H. Quyền	Ng. T. Tĩnh

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ.QT 40%	Đ.Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	2120200173	NGUYỄN THỊ KIM	ANH	20/11/2002	CCQ2020F				7.1	4	5.2	5	2
2	2120120679	NGUYỄN THỊ NGỌC	ANH	10/04/2002	CCQ2012L				7.2	2.5	4.4	4	4
3	2120120387	PHẠM THỊ THU	BÍCH	15/02/2002	CCQ2012L			Bích	7.8	4	5.5	5	5
4	2120120315	BÁO THỊ NGỌC	CHÂU	20/09/2000	CCQ2012J				7.8	2	4.3	4	3
5	2120120352	NGÔ VĂN	CÔNG	01/09/2002	CCQ2012K			Công	6.9	3	4.6	4	6
6	2120200342	VÕ THỊ THÙY	DƯƠNG	19/06/2002	CCQ2020J			Dương	7.4	6.5	6.9	6	9
7	2120200245	NGUYỄN MINH	ĐẠT	06/06/2002	CCQ2020H				8.1	5	6.2	6	2
8	2120120284	NGUYỄN THỊNH	ĐẠT	29/08/2002	CCQ2012I			Đạt	7.8	5	6.1	6	1
9	2120120394	LÊ THỊ HƯƠNG	GIANG	21/04/2001	CCQ2012L			Giang	7.5	4.5	5.7	5	7
10	2120120360	LÊ THỊ NGỌC	HIỀN	10/05/2002	CCQ2012K				7.2	4	5.3	5	3
11	2120120399	VŨ XUÂN	HOÀNG	24/11/2002	CCQ2012L				7.2	2	4.1	4	1
12	2121120061	MAI LỆ	HUYỀN	16/10/2003	CCQ2112B				8.0	8.5	8.3	8	3
~~13~~	~~2120170536~~	~~TRẦN THANH~~	~~KHẢI~~	~~09/11/2002~~	~~CCQ2020J~~				—			V	
14	2120200010	TRẦN THỊ TRÚC	LINH	29/03/2002	CCQ2020A			Linh	7.0	5.5	6.1	6	1
15	2120200255	PHAN THỊ	LƯƠNG	31/01/2002	CCQ2020H				8.1	4	5.6	5	6
16	2120200188	HUỲNH THỊ THỤC	LY	25/03/2002	CCQ2020F			Thuchy	7.1	3	4.6	4	6
17	2121120038	LÊ THỊ BẠCH	MAI	14/05/2003	CCQ2112B				7.3	4	5.3	5	3
18	2121120133	NGUYỄN THỊ BÍCH	NGỌC	30/04/2003	CCQ2112D				7.4	2	4.2	4	2
19	2120120329	NGUYỄN THỊ NHƯ	NGỌC	04/01/2002	CCQ2012J			Ngọc	7.4	6	6.6	6	6
20	2120120331	TRƯƠNG THỊ	NHÀI	13/02/2002	CCQ2012J			Nhài	6.9	4	5.2	5	2

** SV không có tên trong danh sách phải có xác nhận của P.QLĐT mới được dự thi*

Scanned with CamScanner

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 3 - Năm học 2021 - 2022

Môn học: **Quản trị chiến lược (226165) - Nhóm 03**
Đợt thi: **HK3 2021-2022** Tổ: **001**
Ngày thi: **31/08/2022** Giờ: **12:30**
Phòng thi: **D4-25**

Số SV có mặt: 34
Số bài thi: 34
Số tờ giấy thi: 35

Mã nhận dạng: 000577

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1	G.Viên chấm thi 2
Lưu M. Sơn	Ngô Thái Vinh	D. H. Duy	Ng. T. Tuế

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ.QT 40%	Đ.Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
21	2120120553	DƯƠNG HOÀNG YẾN	NHI	24/07/2002	CCQ2012LA				7.3	2	4.1	4	1
22	2121120032	NGUYỄN ĐÌNH ANH	QUANG	06/01/1999	CCQ2112A				8.1	5	6.2	6	2
~~23~~	~~2120120229~~	~~LÊ THỊ~~	~~QUANH~~	~~04/01/2002~~	~~CCQ2012G~~								
24	2120120337	TRẦN TÚ	QUYÊN	22/08/2002	CCQ2012J				7.8	4.5	5.8	5	8
25	2120120340	NGUYỄN PHƯỚC	SÁNG	15/10/2000	CCQ2012J				7.8	4	5.5	5	5
26	2120120444	NGUYỄN THỊ THU	THÚY	10/04/2002	CCQ2012M				8.2	6	6.9	6	9
27	2120120172	PHAN THỊ	THÚY	23/05/2002	CCQ2012E				8.2	5	6.3	6	3
28	2120120416	NGUYỄN THỊ THANH	THƯƠNG	26/10/2002	CCQ2020I				8.1	5	6.2	6	2
9	2120200238	NGUYỄN NGỌC	TOÀN	26/06/2002	CCQ2020G				7.4	5.5	6.3	6	3
0	2120200315	NGUYỄN THANH	TRÀ	24/04/2002	CCQ2020I				7.5	4	5.4	5	4
1	2120200060	NGUYỄN THỊ THANH	TRÂM	04/02/2002	CCQ2020B				7.3	5.5	6.2	6	2
2	2120200029	HUỲNH NGUYỄN MỸ	TRÂN	26/12/2002	CCQ2020A				7.7	7	7.3	7	3
	2121120014	NGUYỄN THỊ MỸ	TRÚC	06/05/2003	CCQ2112A				8.3	6	6.9	6	9
	2120120381	NGUYỄN LÊ DUY	TÙNG	05/11/2002	CCQ2012K				7.2	2.5	4.4	4	4
	~~2119120578~~	~~HUỲNH ANH~~	~~TUYÊN~~	~~29/08/2001~~	~~CCQ1912P~~								
	2120120174	TRƯƠNG THỊ LỆ	TUYỀN	01/05/2002	CCQ2012E				8.2	4	5.7	5	7
	2120120140	NGÔ THỊ THU	VÂN	25/03/2002	CCQ2012D				6.9	3	4.6	4	6

Sv không có tên trong danh sách phải có xác nhận của P.QLĐT mới được dự thi

Scanned with CamScanner